

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 468/2022/HS-ST

Ngày: 30-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thành Thị Thu Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Chánh
2. Bà Trần Thị Hồng Ngọc

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:** Bà Điều Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 423/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 455/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án số: 970/TB-TA ngày 23 tháng 9 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Mai Văn M**; Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1988; Tại: tỉnh Đồng Nai

Nơi cư trú: tổ 8, khu phố 2, phường An Hoà, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam      Dân tộc: Kinh      Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Không;      Chức vụ: Không

Trình độ học vấn: 0/12

Họ tên cha: Mai Văn M; sinh năm: 1961 (đã chết)

Họ tên mẹ: Phan Kim A; sinh năm: 1964 (còn sống)

Họ tên em: Mai Văn S; sinh năm: 1989

Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em.

Họ tên vợ: Châu Thị B; sinh năm: 1992

Họ tên con: Mai Anh K; sinh năm: 2015

Tiền sự: không

Tiền án: 01 (một)

Ngày 04/8/2020, bị Tòa án nhân thành phố B xử phạt 07 (bảy) tháng tù giam về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 19/12/2020 (chưa được xoá án tích).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 21/5/2022 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố B.

(Có mặt).

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: 291, tổ 1, khu phố 3, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.  
(vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

### ***1. Nội dung chính của vụ án:***

Mai Văn M là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp. Khoảng 11 giờ ngày 21/5/2022, M điều khiển xe mô tô biển số 79L7 – 8601 mang theo 01 (một) cái kìm đi từ nhà Minh đến trước nhà số 291, tổ 1, khu phố 3, phường A, thành phố B, do anh Nguyễn Thanh H làm chủ với mục đích trộm cắp tài sản. Minh đứng bên ngoài quan sát thấy cửa cổng mở nên dừng xe trước cổng, đi bộ vào sân nhà của anh H lấy trộm 01 (một) cái thang kim loại màu trắng bạc, hiệu Hakawa HK – 256 (loại thang kim loại nhôm chữ A). Khi M lấy chiếc thang ra đến trước cổng để chuẩn bị lên xe tẩu thoát thì bị anh H đi làm về phát hiện nên truy hô cùng người dân bắt giữ M cùng tang vật giao công an phường A lập hồ sơ, chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B giải quyết theo quy định

Vật chứng vụ án:

+ 01 (một) chiếc thang kim loại màu trắng bạc hiệu Hakawa HK -256 (dạng thang kim loại nhôm chữ A);

+ 01 (một) cái kìm hiệu Goodman có cán bọc nhựa màu đỏ và 01 (một) xe mô tô hiệu Max II, BS: 79L7-8601 là tài sản của bị can Mai Văn Minh đã sử dụng làm công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 189/KL – HĐĐGTS ngày 25/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B đã kết luận: “01 (một) chiếc thang kim loại màu trắng bạc hiệu Hakawa HK -256 (loại thang kim loại nhôm chữ A) có giá trị định giá là 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng)

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Thanh H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

### ***2. Truy tố:***

Tại Cáo trạng số: 441/CT-VKSBH-HS ngày 15/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Mai Văn M về tội “Trộm

cấp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Mai Văn M từ 12 (mười hai) đến 16 (mười sáu) tháng tù. Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Tố tụng:**

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

#### **[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:**

- *Những chứng cứ xác định có tội:* Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, kết luận định giá tài sản, biên bản lấy lời khai bị hại, biên bản ghi lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ ngày 21/5/2022, tại nhà số 291, tổ 1, khu phố 3, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Mai Văn M có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) chiếc thang kim loại màu trắng bạc hiệu Hakawa HK -256 (loại thang kim loại nhôm chữ A) có giá trị định giá là 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Thanh Hg thì bị phát hiện xử lý theo quy định của pháp luật.

- *Về tội danh:* Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Mai Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản cáo trạng số 441/CT-VKSBH-HS ngày 15/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội “trộm cắp tài sản” theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- **Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:** Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được Nhà nước bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong đời sống của người dân tại các khu dân cư. Bị cáo là người là người đã trưởng thành, biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

- **Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

- **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

**[3] Về vật chứng:**

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) chiếc kim hiệu Goodman có cán bọc nhựa màu đỏ là tài sản của bị cáo Mai Văn M đã sử dụng làm công cụ để thực hiện hành vi phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ 01 (một) xe mô tô hiệu Max II, biển số: 79L7-8601 là phương tiện của bị cáo Mai Văn M đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

**[4] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự:**

Bị hại Nguyễn Thanh H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[5] Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

**[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên:**

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):*

- Tuyên bố bị cáo Mai Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Mai Văn M 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 5 năm 2022.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) chiếc kim hiệu Goodman có cán bọc nhựa màu đỏ là tài sản của bị cáo Mai Văn M đã sử dụng làm công cụ để thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ 01 (một) xe mô tô hiệu Max II, biển số: 79L7-8601 là phương tiện của bị cáo Mai Văn M đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 29/9/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Mai Văn M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP.B
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; bị hại.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thành Thị Thu Trang**

